TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2024/HS-ST
Ngày: 22/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Mạnh Trường
Ông Đào Xuân Nhi

-Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Diễm My - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Đồng Xoài

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2024 theo Quyết H đưa vụ án ra xét xử số: 69 /2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Văn H**, sinh năm: 2000, tại: Bình Phước; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn 4, xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Họ tên cha: Trương Văn R, sinh năm 1975 (còn sống); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1979 (còn sống); Bị cáo có 01 em trai sinh năm 2001. Tiền án, Tiền sự: Không có;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 29/12/2023 đến nay.

Người bị hại: bà Chu Thị M , sinh năm 1999; Địa chỉ: Khu phố 3, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Tài G, sinh năm 1986; Địa chỉ: Phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (có mặt)

Người làm chứng:

1. Ông Đoàn Minh H, sinh năm 1969; Địa chỉ: Khu phố Thanh Bình, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (vắng mặt).

2. Ông Chu Văn Tuấn, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn 2, xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do quen biết nhau từ trước và ở chung phòng trọ tại khu phố 3, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước nên ngày 12/10/2023 Trương Văn H mượn 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu xanh đen, biển số: 93L1-480.41 của chị Chu Thị M để đi làm. Đến ngày 18/10/2023, do thiếu tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân nên H nảy sinh ý H đem xe mô tô trên đi cầm cố. H mang xe đến tiệm cầm đồ "Hải Hà" tại đường Lê Quý Đôn thuộc phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài do anh Đoàn Minh Hải làm chủ. Tại đây, H gặp anh Nguyễn Tài G (nhân viên của tiệm) cầm cố xe mô tô trên với số tiền 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng) và mang đi trả nợ, tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 10/11/2023, chị M không thấy H điều khiển xe mô tô về phòng trọ nên hỏi H "Xe của em đâu rồi?" thì H trả lời "Xe anh đi ngược chiều nên bị Công an giữ xe rồi". Sau đó, chị M đến Phòng Cảnh sát G thông Công an tỉnh Bình Phước để hỏi sự việc thì biết được xe mô tô trên không bị lực lượng Công an tạm giữ. Lúc này, chị M liên tục gọi điện thoại cho H yêu cầu H trả lại xe thì H nói đã cầm cố và không có tiền để chuộc xe trả lại cho chị M.

Ngày 29/12/2023, chị M đến Công an phường Tiến Thành để trình báo sự việc. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, H đến Công an phường Tiến Thành đầu thú và khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận H giả tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 05/01/2024 của Hội đồng H giá tài sản trong TTHS UBND thành phố Đồng Xoài, kết luận: 01 xe mô tô nhân hiệu Honda, loại Vision, biển số 9311-480.41, số khung: RLHJK0318MZ009971, số máy: JK03E5216221, thời điểm H giá tháng 01/2024 giá trị 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu xanh đen, biển số 93L1-480.41, số khung RLHJK0318MZ009971; số máy JK03E5216221.

Ngày 19/01/2024, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đồng Xoài đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu xanh đen, biển số: 93L1-480.41 cho anh Chu Văn Tuấn (anh trai của chị Chu Thị M) là chủ sở hữu hợp pháp.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại Chu Thị M đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt nên không có yêu cầu gì về phần dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Tài G yêu cầu bị can Trương Văn H bồi thường số tiền 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng), bị cáo chưa bồi thường.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số: 64/CT-VKS-ĐX ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài truy tố bị cáo Trương Văn H phạm tội " Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy H tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Trương Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa giữ quyền công tố, phát biểu quan điểm luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trương Văn H phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng: theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Trương Văn H từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về dân sự: bị cáo Trương Văn H phải bồi thường cho anh Nguyễn Tài G số tiền 18.000.000đồng.

Về án phí: Áp dụng điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy H của pháp luật.

Bị cáo Trương Văn H tại phiên tòa đã cáo thừa nhận hành vi như nội dung bản cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN H CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận H như sau:

[1] Về hành vi, quyết H tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy H của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết H tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Trương Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để xác H:

Ngày 18/10/2023, Trương Văn H mượn 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu xanh đen, biển số: 93L1-480.41 của chị Chu Thị M tại phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước để đi làm. Đến ngày 18/10/2023 H nảy sinh ý H mang xe mô tô trên đi cầm cố lấy tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân. Sau đó, H mang xe mô tô đi cầm cố cho anh Nguyễn Tài G tại tiệm cầm đồ "Hải Hà" tại đường Lê Quý Đôn thuộc phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước với số tiền 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng). Giá trị tài sản xe mô tô H chiếm đoạt của chị M được hội đồng H giá trong tố tụng thành phố Đồng Xoài H giá tài sản trị giá là 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) để tiêu xài cá nhân.

[3] Hành vi của bị cáo Trương Văn H đã đủ yếu tố cầu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" được quy H tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tố bị cáo Trương Văn H về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án: hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội nó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sử hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an địa phương. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc trước pháp luật để giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án và có nhân thân tốt.

[4.1] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy H tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất của vụ án, qua phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo H ra khỏi đời sống xã hội một thời gian theo Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tại khoản 5 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 còn quy H người phạm tội có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng, xét thấy bị

cáo H có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H.

[5] Về vật chứng: Ngày 19/01/2024, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đồng Xoài đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu xanh đen, biển số: 93L1-480.41 cho anh Chu Văn Tuấn (anh trai của chị Chu Thị M) là chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy H của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa anh Nguyễn Tài G yêu cầu bị cáo H bồi thường cho số tiền 18.000.000đồng. Bị cáo H đồng ý nên cần buộc bị cáo H hoàn trả lại cho anh G số tiền 18.000.000đồng.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tại phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy H tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT H:

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Văn H phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

2.Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Trương Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/12/2023.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Trương Văn H.

3.Về dân sự : Áp dụng điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 589, 357, 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Buộc bị cáo Trương Văn H phải trả cho ông Nguyễn Tài G số tiền 18.000.000đồng (Mười tám triệu đồng).

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật, ông G có đơn yêu cầu thi hành án, bị cáo H chưa thanh toán số tiền chậm trả cho anh G thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh được quy H theo khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 .

4.Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự. Buộc Bị cáo Trương Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 900.000đồng (Chín trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về Quyền kháng cáo bản án: Bị cáo Trương Văn H, chị chu Thị M và anh Nguyễn Tài G được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết H được thi hành theo quy H tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy H tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thị hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy H tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Nga

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND Thành phố Đồng Xoài;*
- *VKSND tỉnh Bình Phước;*
- *Chi cục THADS Thành phố Đồng Xoài;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.*
- *CA Thành phố Đồng Xoài;*
- *Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS-VP.*